## U-8 1次リーグタイムスケジュール

Cピッチ												
試	合時間	カテコ゛リー				戦相	手			審判		
1	9:00	U-8	尾上SC	C3	C3 - (		C4	光田寺	青森福田			
2	9:11	U-8	致遠2nd	C1		_		C2	青森福田	尾上SC		
3	9:22	U-8	千刈	C5		-		C6	小巾八戸	致遠2nd		
4	9:33	U-8	青森福田	C2		-		СЗ	尾上SC	千刈		
5	9:44	U-8	光田寺	C4		-		C5	千刈	青森福田		
6	9:55	U-8	小・ロハ戸	C6		-		C7	むつFC	光田寺		
7	10:06	U-8	千刈	C5		-		C1	致遠2nd	小巾八戸		
8	10:17	U-8	むつFC	C7		-		C3	尾上SC	千刈		
9	10:28	U-8	バロ八戸	C6		-		C2	青森福田	むつFC		
10	10:39	U-8	致遠2nd	C1		-		C4	光田寺	小で八戸		
11	10:50	U-8	青森福田	C2		-		C5	千刈	致遠2nd		
12	11:01	U-8	むつFC	C7		-		C1	致遠2nd	青森福田		
13	11:12	U-8	尾上SC	СЗ		-		C6	「八百八戸	むつFC		
14	11:23	U-8	光田寺	C4		-		C7	むつFC	尾上SC		
15	11:34	U-8	ブロハ戸	C6		-		C1	致遠2nd	光田寺		
16	11:45	U-8	尾上SC	C3		-		C5	千刈	小巾八戸		
17	11:56	U-8	むつFC	C7		-		C2	青森福田	尾上SC		
18	12:07	U-8	光田寺	C4		-		C6	小巾八戸	むつFC		
19	12:18	U-8	致遠2nd	C1		-		C3	尾上SC	光田寺		
20	12:29	U-8	千刈	C5		-		C7	むつFC	致遠2nd		
21	12:40	U-8	青森福田	C2		-		C4	光田寺	千刈		

Cブロック															
		C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	勝	負	分	勝点	得失点	総得点	順位
		致遠2nd	青森福田	尾上SC	光田寺	千刈	小巾八戸	むつFC							
C1	致遠2nd		-	-	-	-	-	-							
C2	青森福田	-		-	-	-	-	-							
С3	尾上SC	-			-	-	1-1	-							
C4	光田寺	-	-	-		1-1	-	-							
C5	千刈	1-1	-	-	<u> </u>		1-1	-							
C6	小・ロ八戸	1-1	1-1	-	1-1	1-1		1-1							
C7	むつFC														
- /	5 510	-	-	-	-	-	-								

					Dピッラ	£							
試	合時間	カテコ゛リー		対戦相手									
1	9:00	U-8	岩木JFC	D3 - [		D4	AC弘前	黒石FC					
2	9:11	U-8	テルツォ	D1		-		D2	黒石FC	岩木JFC			
3	9:22	U-8	六ケ所	D5		-		D6	多賀レッドスター	テルツォ			
4	9:33	U-8	黒石FC	D2		-		D3	岩木JFC	六ケ所			
5	9:44	U-8	AC弘前	D4		-		D5	六ケ所	黒石FC			
6	9:55	U-8	多賀レッドスター	D6		-		D7	MIRUMAE	AC弘前			
7	10:06	U-8	六ケ所	D5		-		D1	テルツォ	多賀レッドスター			
8	10:17	U-8	MIRUMAE	D7		-		D3	岩木JFC	六ケ所			
9	10:28	U-8	多賀レッドスター	D6		-		D2	黒石FC	MIRUMAE			
10	10:39	U-8	テルツォ	D1		-		D4	AC弘前	多賀レッドスター			
11	10:50	U-8	黒石FC	D2		-		D5	六ケ所	テルツォ			
12	11:01	U-8	MIRUMAE	D7		-		D1	テルツォ	黒石FC			
13	11:12	U-8	岩木JFC	D3		-		D6	多賀レッドスター	MIRUMAE			
14	11:23	U-8	AC弘前	D4		-		D7	MIRUMAE	岩木JFC			
15	11:34	U-8	多賀レッドスター	D6		-		D1	テルツォ	AC弘前			
16	11:45	U-8	岩木JFC	D3		-		D5	六ケ所	多賀レット゚スター			
17	11:56	U-8	MIRUMAE	D7		-		D2	黒石FC	岩木JFC			
18	12:07	U-8	AC弘前	D4		-		D6	多賀レッドスター	MIRUMAE			
19	12:18	U-8	テルツォ	D1		-		D3	岩木JFC	AC弘前			
20	12:29	U-8	六ケ所	D5		-		D7	MIRUMAE	テルツォ			
21	12:40	U-8	黒石FC	D2		-		D4	AC弘前	六ケ所			

	Dブロック														
		D1 D2		D3	D4	D5	D6	D7	勝	負	分	践占	得失点	総得点	順位
		テルツォ	テルツォ 黒石FC		未JFC AC弘前		多賀レッドスター	MIRUMAE	1123			122 AN			NOC 122
D1	テルツォ														
				-	-	-	-	-							<u> </u>
D2	黒石FC	-		-	-	1-1	-	-							
D3	岩木JFC		•												
	2010	-	-		-	-	-	-							
D4	AC弘前														
		-	-	-		1-1	-	-							<b> </b>
D5	六ケ所	-	-	-	-		1-1	-							
D6	47 AP11*7 A	1 1					$\overline{}$								
טט	多賀レッドスター	-	-	-	-	-		-							
D7	MIDLIMAE														
	MIRUMAE	-	-	-	-	-	-								